

Số: 04/2020/QĐST-HNGĐ

Hưng Nguyên, ngày 13 tháng 01 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 183/2019/TLST - HNGĐ, ngày 26 tháng 12 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ng V A; Sinh năm: 1997;

Địa chỉ: X L Đ, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh T V A; Sinh năm: 1991;

Địa chỉ: X L Đ, xã H T, huyện H Ng, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 28, 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ng V A và anh T V A.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Ng V A và anh T V A thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Ng V A và anh T V A thỏa thuận giao con chung là T V H, sinh ngày 25/02/2017 cho chị Ng V A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung thành niên, đủ 18 tuổi. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T V A.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con thì các bên đương sự có quyền xin thay đổi người nuôi con và yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Ng V A và anh T V A tự thỏa thuận. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các khoản nợ: Chị Ng V A và anh T V A không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Ng V A tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) mà chị V A đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hưng Nguyên theo biên lai thu tiền số 0007332 ngày 25 tháng 12 năm 2019 (chị V A đã nộp đủ). Trả lại cho chị Ng V A số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện Hưng Nguyên;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- THADS huyện Hưng Nguyên;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Lưu HS,VP./.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN
Thẩm phán

Nguyễn Thị Kim Thanh

